



THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

QUÝ II - 2026

<https://isos.gov.vn/Ban-Tin-Thi-truong-lao-dong>

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG ⁽¹⁾

LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG

53,8 triệu người

tham gia lực lượng lao động

↗ 175,6 nghìn người so với Q1/2026

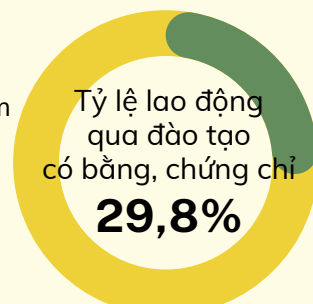
↗ 693,5 nghìn người so với Q2/2025



75,0% nam



62,2% nữ



VIỆC LÀM



Nông, lâm nghiệp và thủy sản

25,2%



Dịch vụ

40,9%



Công nghiệp và Xây dựng

33,9%

52,7 triệu người có việc làm

↗ 170,2 nghìn người (0,3%) so với Q1/2026

↗ 688,3 nghìn người (1,3%) so với Q2/2025

THẤT NGHIỆP



Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động

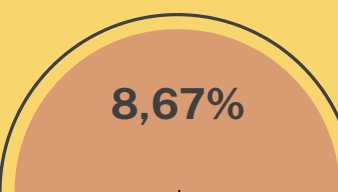
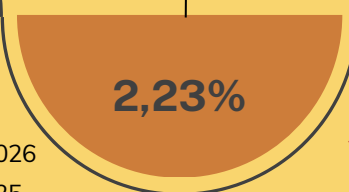
↗ 12,8 nghìn người so với Q1/2026

↗ 9,4 nghìn người so với Q2/2025

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động

↗ 0,02 điểm % so với Q1/2026

↘ 0,01 điểm % so với Q2/2025



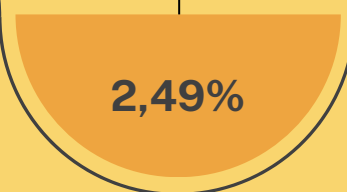
Tỷ lệ thất nghiệp thanh niên

↘ 0,2 điểm % so với Q1/2026

↗ 0,48 điểm % so với Q2/2025

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động khu vực thành thị

hầu như không thay đổi so với quý trước và cùng kỳ năm trước



THIẾU VIỆC LÀM



761,5 nghìn người trong độ tuổi thiếu việc làm

↘ 23,5 nghìn người so với Q1/2026

↘ 37,7 nghìn người so với Q2/2025

LAO ĐỘNG TỰ SẢN TỰ TIÊU TRONG NÔNG NGHIỆP

4,2 triệu người

↗ 405,4 nghìn người so với Q1/2026

↗ 384,2 nghìn người so với Q2/2025



LAO ĐỘNG PHI CHÍNH THỨC PHI NÔNG NGHIỆP

Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức phi nông nghiệp

51,4%

↘ 0,5 điểm phần trăm so với Q1/2026

↘ 1,9 điểm phần trăm so với Q2/2025

THANH NIÊN KHÔNG CÓ VIỆC LÀM VÀ KHÔNG THAM GIA HỌC TẬP, ĐÀO TẠO

1,4 triệu thanh niên từ 15-24 tuổi
(10,0% tổng số thanh niên)

↘ 157,7 nghìn người so với Q1/2026



THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Thu nhập bình quân chung quý 2/2026

9,0 triệu đồng/tháng

↘ 53 nghìn đồng so với Q1/2026

↗ 720 nghìn đồng so với Q2/2025



Lao động nam

10,0 triệu đồng/tháng



Lao động nữ

7,8 triệu đồng/tháng

Thu nhập bình quân của lao động làm công hưởng lương 6 tháng đầu năm 2026

10,0 triệu đồng/tháng

↗ 679 nghìn đồng (7,3%) so với cùng kỳ 2025

Lao động nam

10,5 triệu đồng/tháng

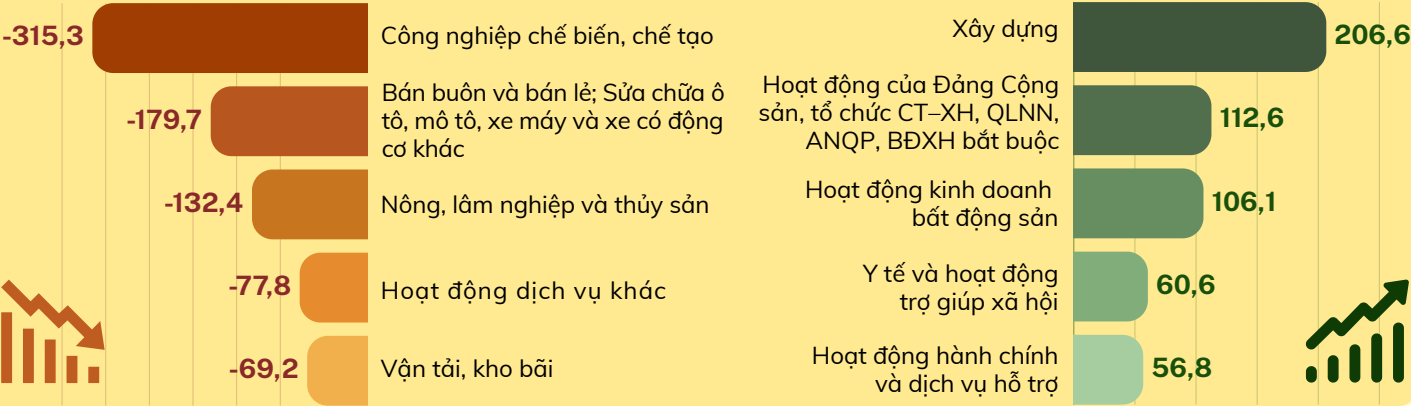


Lao động nữ

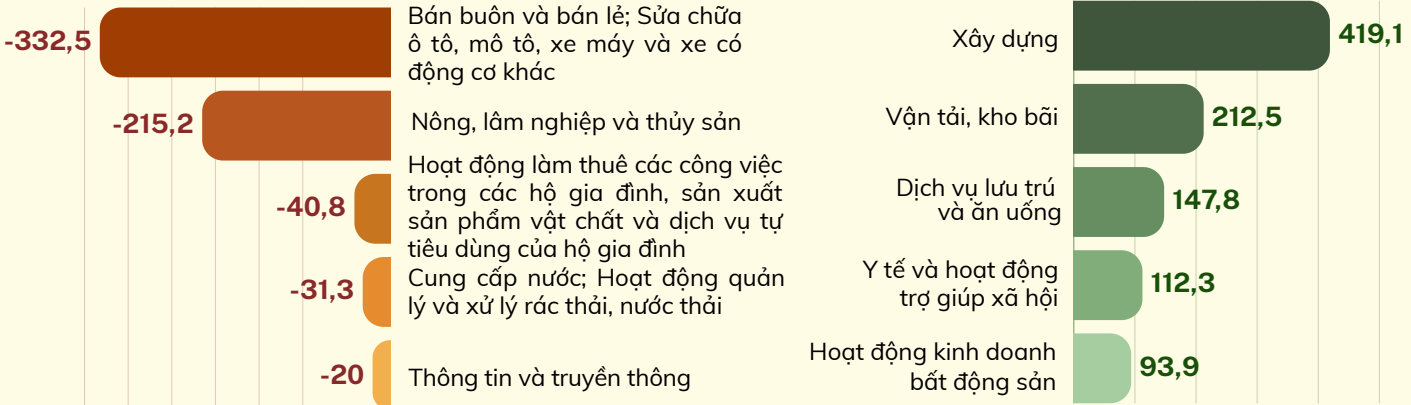
9,5 triệu đồng/tháng



BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q2/2026 SO VỚI Q1/2026 (NGHÌN NGƯỜI)

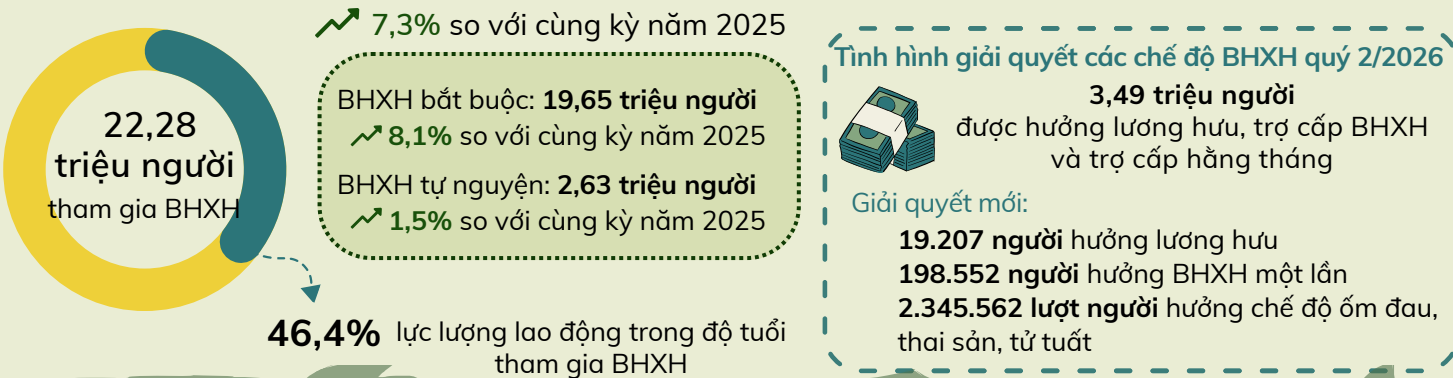


BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q2/2026 SO VỚI Q2/2025 (NGHÌN NGƯỜI)

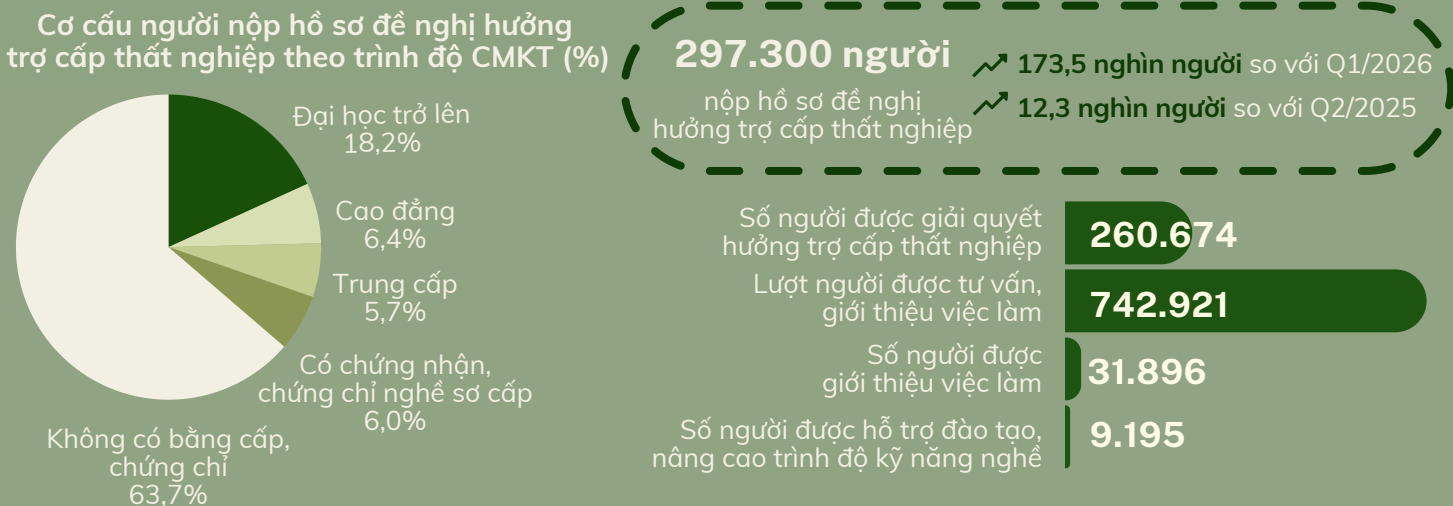


B. BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

B1. BẢO HIỂM XÃ HỘI (2)

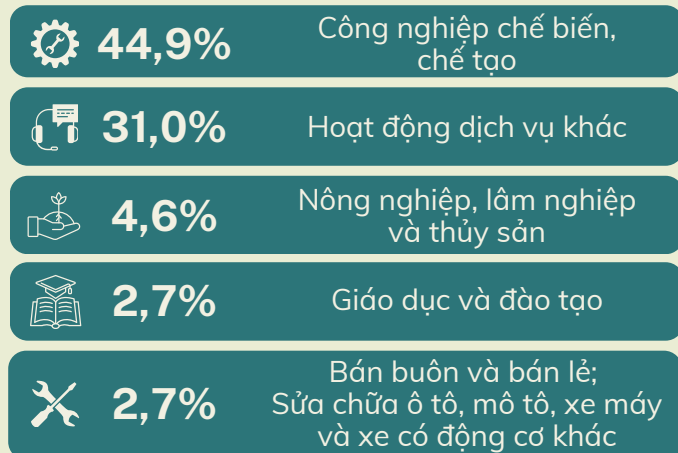


B2. BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP (3)



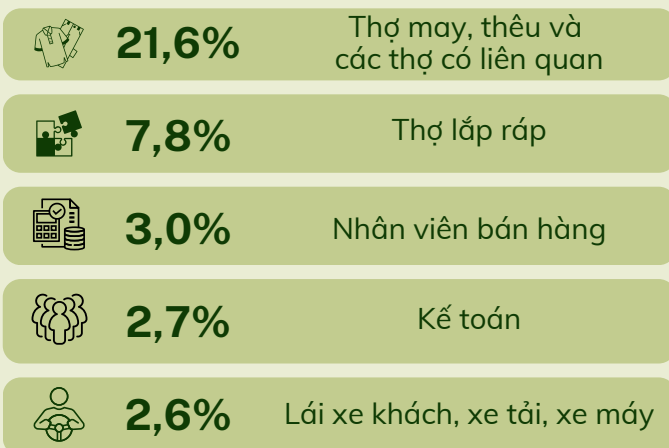
5 NHÓM NGÀNH NỘP HỒ SƠ HƯỜNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)



5 NHÓM NGHỀ NỘP HỒ SƠ HƯỜNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)



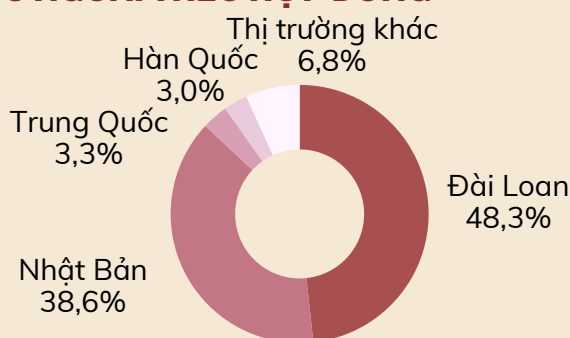
C. HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

C1. ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG ⁽⁴⁾



37.428 lao động đi làm việc ở nước ngoài trong quý 2/2026

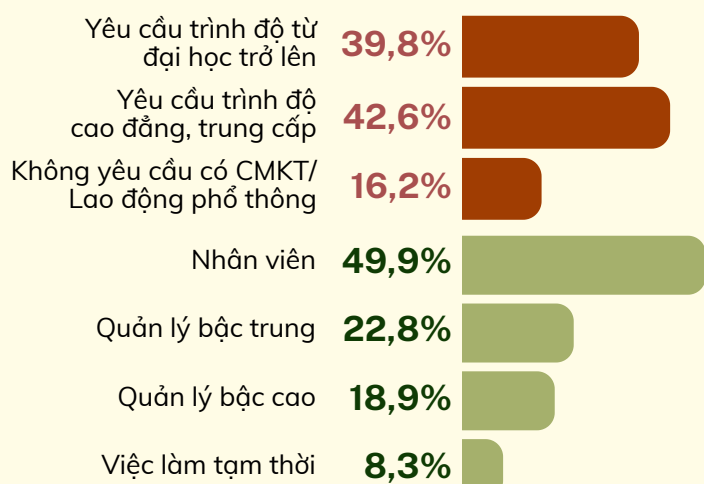
506 doanh nghiệp được cấp phép hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đến hết quý 2/2026



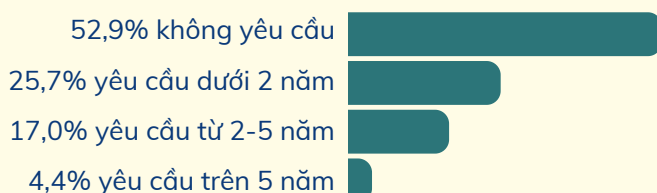
C2. XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG, TÌM VIỆC TRÊN THỊ TRƯỜNG ⁽⁵⁾

Nghiên cứu từ mẫu doanh nghiệp đăng tuyển dụng lao động và thông tin người lao động tìm việc trên các website tuyển dụng trong quý 2/2026.

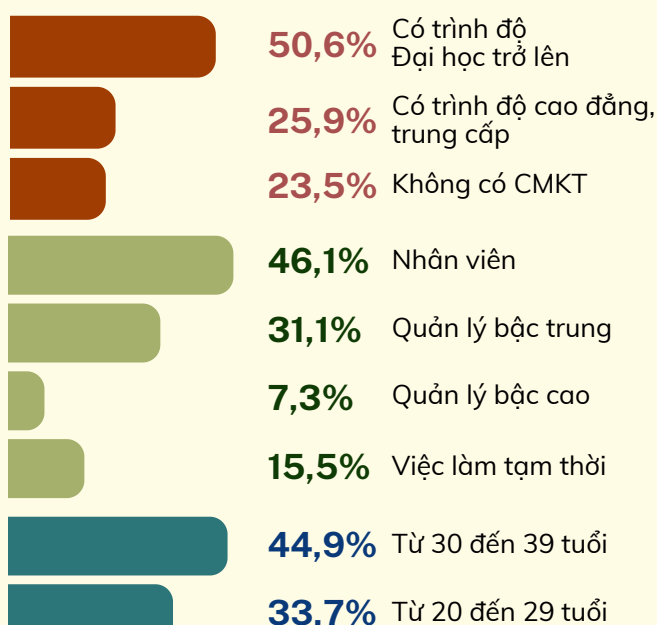
XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG



Yêu cầu kinh nghiệm



ĐẶC ĐIỂM CỦA NGƯỜI ĐI TÌM VIỆC



5 NHÓM NGÀNH CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG LỚN NHẤT



Công nghiệp chế biến - Chế tạo



Logistic - Vận tải



Thương mại - Bán lẻ



Xây dựng - Bất động sản



Công nghệ thông tin

5 NHÓM NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

Nhân viên kinh doanh

Marketing - Truyền thông

IT - Lập trình

Kỹ sư kỹ thuật

Logistics - Kho vận

5 NHÓM NGHỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI TÌM NHIỀU NHẤT

Hành chính - Văn phòng - Nhân sự

Kinh doanh - Bán hàng

Marketing - Truyền thông

Kế toán - Tài chính

Công nghệ thông tin

D. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ 3/2026⁽⁵⁾



52,9 triệu người
có việc làm

tăng 200 nghìn người
so với Q2/2026

DỰ BÁO NHU CẦU TĂNG/GIẢM VIỆC LÀM Ở MỘT SỐ NGÀNH (so với Q3/2025)

Thoát nước và xử lý nước thải

+3,21%

Sản xuất hóa chất và
sản phẩm hóa chất

-2,20%

Sản xuất, chế biến thực phẩm

+3,16%

Sản xuất sản phẩm thuốc lá

-2,11%

Sản xuất sản phẩm từ
cao su và plastic

+2,66%

Sản xuất trang phục

-1,69%

NGUỒN SỐ LIỆU

- (1) Cục Thống kê, Điều tra lao động - Việc làm hàng quý
- (2) Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội
- (3) Cục Việc làm
- (4) Cục Quản lý lao động ngoài nước
- (5) Viện Khoa học Tổ chức Nhà nước và Lao động

VIỆN KHOA HỌC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC VÀ LAO ĐỘNG
BỘ NỘI VỤ



(84-024)6282 6778



vienkhtcnn@moha.gov.vn



<https://isos.gov.vn/Ban-Tin-Thi-truong-lao-dong>